

Bản án số: 37/2022/HS-ST
Ngày 20-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Võ Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Hoa

bà Nguyễn Thị Thu Hà

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Kiều Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang - Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N - Khánh Hòa tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Giới Mạnh Phi - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, Tòa án nhân dân thành phố N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 431/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 386/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Hồng L (Đức A) - sinh ngày 05/10/1985 tại Khánh Hòa; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: 24 đường H - phường T - thành phố N - Khánh Hòa; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn T (1955) và bà Võ Thị Th (1955); Có vợ là Đỗ Thị Kim H (1987) và có hai con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền sự, tiền án: không; Nhân thân: Bản án số 186 ngày 27/10/2006, Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 09 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2007; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng: Nguyễn Thanh M - sinh năm 1966; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 15 phút, ngày 05/6/2021, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại phòng trọ số 4, lô 4 ô DC7 khu tái định cư V - phường T - thành phố

N có hoạt động nghi vấn liên quan đến ma túy, lực lượng biên phòng cửa khẩu cảng N phối hợp cùng với công an phường T tiến hành kiểm tra tại địa chỉ trên. Tại thời điểm kiểm tra, bên trong phòng trọ có mặt Lê Hồng L, lúc này L tự tay lấy dưới nền nhà, gần bàn học nhỏ 01 túi nylon màu trắng (4x6)cm và 6 túi nylon màu trắng có kích thước (1,5x2)cm bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng giao nộp cho tổ công tác và khai nhận đó là ma túy “đá” của L mua từ một người tên M (có số điện thoại 0376982360) vào sáng ngày 05/6/2021 về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành thu giữ, niêm phong tang vật và đưa L về trụ sở Công an phường T để làm việc.

Tại bản kết luận giám định số 212/GĐ-GT ngày 09/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A gửi giám định, có khối lượng 4,1523g là Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 357/CT-VKSNT ngày 18/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố bị cáo Lê Hồng L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N - tỉnh Khánh Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo L từ 02 năm 6 tháng tù đến 03 năm 6 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi gửi giám định và trả lại cho bị cáo L điện thoại di động hiệu Realme. Về án phí: đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: người làm chứng Nguyễn Thanh M đã được tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định ngày 05/6/2021, lực lượng biên phòng cửa khẩu cảng N phối hợp cùng với công an phường T tiến hành kiểm tra phòng trọ số 04 tại địa chỉ lô 4 ô DC7 khu tái định cư V - phường T - thành phố N phát hiện Lê Hồng L đang tàng trữ 4,1523g là Methamphetamine. Bị cáo L khai nhận số ma túy này là L mua để sử dụng cho bản thân. Do đó, hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự nên Viện kiểm sát nhân

dân thành phố N truy tố bị cáo L với tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo biết rõ các chất ma túy, trong đó có Methamphetamine là chất gây nghiện, hướng thần do Nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng mà không được phép của Nhà nước đều bị nghiêm cấm nhưng bị cáo đã tàng trữ để sử dụng. Điều này thể hiện thái độ xem thường kỷ cương pháp luật của Nhà nước nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo để bị cáo nhận thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Đối với nam thanh niên tên “M” (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đã bán ma túy cho bị cáo L. Hiện nay Cơ quan Công an thành phố N đang tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, khi nào có cơ sở sẽ xử lý sau.

[6] Về vật chứng: số ma túy còn lại sau khi giám định là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh là tài sản riêng của bị cáo L nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Hồng L.

Xử phạt: bị cáo **Lê Hồng L (Đức A) 03 (ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”**. **Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.**

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy 4,0857g ma túy loại Methamphetamine.

Trả lại cho Lê Hồng L 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme, sử dụng 02 số thuê bao 0905395499 và 0927804940.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/01/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tp. Nha Trang với Chi cục Thi hành án dân sự tp. Nha Trang).

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lê Hồng L nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố N;
- Công an thành phố N;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố N;
- Bị cáo;
- Lưu THA hình sự, hồ sơ.

Võ Thị Mai Phương